

Số: 4370 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 19 tháng 12 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng  
Dự án: **Đầu tư xây dựng, mở rộng, nâng cấp 05 Trung tâm Y tế tuyến huyện,  
tỉnh Bình Định**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 07/9/2022 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư dự án: Đầu tư xây dựng, mở rộng, nâng cấp 05 Trung tâm Y tế tuyến huyện, tỉnh Bình Định; Nghị quyết số 66/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh và Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 24/9/2024 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư dự án: Đầu tư xây dựng, mở rộng, nâng cấp 05 Trung tâm Y tế tuyến huyện, tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 22/02/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn dự án: Đầu tư xây dựng, mở rộng, nâng cấp 05 Trung tâm Y tế tuyến huyện, tỉnh Bình Định;

Theo các văn bản của UBND huyện Phù Cát: Quyết định số 2798/QĐ-UBND ngày 12/7/2023 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ do GPMB dự án Xây dựng, mở rộng, nâng cấp Trung tâm Y tế huyện Phù Cát; Quyết định

số 3655/QĐ-UBND ngày 07/9/2023 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ do GPMB (đợt 2) công trình Trung tâm Y tế huyện Phù Cát thuộc dự án Đầu tư xây dựng, mở rộng, nâng cấp 05 Trung tâm Y tế tuyến huyện, tỉnh Bình Định; Quyết định số 6196/QĐ-UBND ngày 29/11/2023 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ do GPMB (đợt 3) công trình Trung tâm Y tế huyện Phù Cát thuộc dự án Đầu tư xây dựng, mở rộng, nâng cấp 05 Trung tâm Y tế tuyến huyện, tỉnh Bình Định; Quyết định số 6210/QĐ-UBND ngày 29/11/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh giá trị bồi thường GPMB tại Quyết định số 2798/QĐ-UBND ngày 12/7/2023 của UBND huyện Phù Cát;

Theo các văn bản của UBND huyện Tuy Phước: Quyết định số 4865/QĐ-UBND ngày 26/06/2023 về việc phê duyệt phương án giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí do GPMB để xây dựng công trình Đầu tư xây dựng, mở rộng, nâng cấp Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định; Quyết định số 12533/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 về việc phê duyệt phương án giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí do GPMB để xây dựng công trình Đầu tư xây dựng, mở rộng, nâng cấp Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước tỉnh Bình Định (bổ sung); Tờ trình số 105/TTr-UBND ngày 28/5/2024 về việc đề nghị điều chỉnh, bổ sung nguồn vốn chi trả bồi thường, hỗ trợ do GPMB dự án Đầu tư xây dựng, mở rộng, nâng cấp Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước;

Theo đề nghị của Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Bình Định tại Tờ trình số 1805/TTr-BQLDA ngày 12/12/2024; Kết quả thẩm định của Sở Xây dựng tại Văn bản số 204/SXD-QLXDTĐ ngày 27/11/2024; Kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 847/BC-SKHĐT ngày 18/12/2024.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng:

**1. Tên dự án:** Đầu tư xây dựng, mở rộng, nâng cấp 05 Trung tâm Y tế tuyến huyện, tỉnh Bình Định.

**2. Chủ đầu tư:** Ban Quản lý dự án Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Bình Định.

**3. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh, bổ sung:** Liên danh Công ty TNHH Kỹ thuật xây dựng Bình Định - Công ty Cổ phần Tư vấn thiết kế xây dựng Bình Định - Công ty TNHH Phát triển Công nghệ Việt Long.

**4. Nội dung quy mô điều chỉnh, bổ sung:**

a) Cơ bản giữ nguyên nội dung và quy mô đầu tư xây dựng của dự án được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 22/02/2023.

b) Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung theo chủ trương đầu tư được HĐND tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 24/9/2024, như sau:

- Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước: Đầu tư cung cấp lắp đặt thiết bị cấp khí y tế bao gồm: Hệ thống đường ống cấp khí và phụ kiện, thiết bị cấp khí oxy, khí

nén trung tâm và các phụ kiện, thi công phần đan bê tông và tường rào bằng lưới thép khu vực đặt bồn oxy.

- Trung tâm Y tế huyện Phù Cát và Trung tâm Y tế huyện Hoài Ân: Đầu tư cung cấp lắp đặt thiết bị cấp khí y tế bao gồm: Hệ thống đường ống cấp khí và phụ kiện, thiết bị cấp khí oxy và các phụ kiện, thi công phần đan bê tông và tường rào bằng lưới thép khu vực đặt bồn oxy.

- Bổ sung chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo Tờ trình số 105/TTr-UBND ngày 28/5/2024 của UBND huyện Tuy Phước, với tổng giá trị: 1.412.000.000 đồng.

- Bổ sung, cập nhật chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo Quyết định số 2798/QĐ-UBND ngày 12/7/2023, Quyết định số 3655/QĐ-UBND ngày 07/9/2023, Quyết định số 6196/QĐ-UBND ngày 29/11/2023 và Quyết định số 6210/QĐ-UBND ngày 29/11/2023 của UBND huyện Phù Cát, với tổng giá trị: 910.131.000 đồng.

### 5. Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh, bổ sung: 369.822.131.000 đồng

(Ba trăm sáu mươi chín tỷ, tám trăm hai mươi hai triệu, một trăm ba mươi mốt nghìn đồng). Cụ thể:

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

| T                | Cơ cấu nội dung chi phí | Tổng mức đầu tư được duyệt tại Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 22/02/2023 của UBND tỉnh | Giá trị dự toán được duyệt tại Quyết định số 143/QĐ-BQLDA ngày 25/10/2024 của Giám đốc Ban QLDA DD&CN tỉnh | Giá trị phần điều chỉnh, bổ sung (được Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 204/SXD-QLXDĐTĐ ngày 27/11/2024) | Tổng mức đầu tư phê duyệt điều chỉnh, bổ sung |
|------------------|-------------------------|--|--|--|---|
|                  | (1)                     | (2)  | (3)  | (4)  | (5)=(3)+(4)                                   |
| 1                | Chi phí xây dựng        | 303.216.304  | 303.927.121  | 1.560.626  | 305.487.747                                   |
| 2                | Chi phí thiết bị        | 33.998.677   | 33.399.160   | 6.737.867  | 40.137.027                                    |
| 3                | Chi phí QLDA            | 5.298.271  | 5.267.914  | 131.041  | 5.398.955                                     |
| 4                | Chi phí tư vấn ĐTXD     | 14.049.916   | 14.028.468   | 72.693   | 14.101.161                                    |
| 5                | Chi phí khác            | 1.632.900  | 1.661.218  | 2.365  | 1.663.583                                     |
| 6                | Chi phí GPMB            |  |  | +2.322.131   | 2.322.131                                     |
| 7                | Chi phí dự phòng        | 9.303.932  | 9.216.119  | 35.237   | 711.527                                       |
| <b>Tổng cộng</b> |                         | <b>367.500.000</b>   | <b>367.500.000</b>   | <b>10.861.960</b>  | <b>369.822.131</b>                            |

(Chi tiết nội dung và quy mô đầu tư xây dựng, tổng mức đầu tư điều chỉnh, bổ sung của Dự án theo hồ sơ do đơn vị tư vấn lập, được Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 204/SXD-QLXDĐTĐ ngày 27/11/2024).

**6. Điều chỉnh nguồn vốn đầu tư:** Theo Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 27/9/2024 của HĐND tỉnh, cụ thể:

| <b>Nguồn vốn đầu tư được duyệt tại Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 22/02/2023 của UBND tỉnh</b>  | <b>Nguồn vốn đầu tư điều chỉnh, bổ sung</b>  |
|---|--|
| <p>- Vốn ngân sách Trung ương từ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội bố trí trong năm 2022-2023 là 187.000.000.000 đồng.</p> <p>- Vốn ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác bố trí phần còn lại khi được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.</p> | <p>- Vốn ngân sách Trung ương từ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội bố trí trong năm 2022-2023 là 166.000.000.000 đồng.</p> <p>- Vốn ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác bố trí phần còn lại (trong đó bao gồm chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng).</p> |

### **7. Các nội dung khác:**

a) UBND huyện Tuy Phước và UBND huyện Phù Cát chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và quyết toán kinh phí công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng cho các hạng mục công trình Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước, Trung tâm Y tế huyện Phù Cát thuộc Dự án này theo kinh phí được phê duyệt và đảm bảo theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

b) Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung đã được Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 204/SXD-QLXDTĐ ngày 27/11/2024, trước khi triển khai thực hiện các bước tiếp theo của Dự án; cập nhật các thông tin của dự án vào Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định tại Điều 101 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ; báo cáo định kỳ theo quy định.

c) Các nội dung khác của Dự án: Vẫn giữ nguyên và thực hiện theo Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 22/02/2023 của UBND tỉnh, và các văn bản khác của cấp có thẩm quyền liên quan đến Dự án.

**Điều 2.** Chủ đầu tư chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai các bước tiếp theo của Dự án theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Y tế, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Ban QLDA Dân dụng và Công nghiệp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện Tuy Phước, Phù Cát; Giám đốc Trung tâm Y tế các huyện Tuy Phước, Phù Cát và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- KBNN tỉnh;
- Phòng CS PCCC (Công an tỉnh);
- PVPVX;
- Lưu: VT, K15.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lâm Hải Giang**